

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2011 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 23/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc;

Sau khi trao đổi với các Bộ liên quan, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2011 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Thông tư liên tịch này là cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi là cán bộ xã già yếu nghỉ việc).

Điều 2. Điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng

Từ ngày 01 tháng 5 năm 2011, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 23/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/2011/NĐ-CP) tăng thêm 13,7% mức

trợ cấp hàng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 4 năm 2011, cụ thể như sau:

1. Công thức điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2011:

$$\begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp hàng} \\ \text{tháng được hưởng} \\ \text{từ 01/5/2011} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp được} \\ \text{hưởng tại thời điểm} \\ \text{tháng 4/2011} \end{array} \times 1,137$$

Trong đó: Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 4 năm 2011 là mức trợ cấp quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BNV-BTC ngày 26 tháng 4 năm 2010 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2010 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

2. Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 5 năm 2011 của cán bộ xã già yếu nghỉ việc (đã làm tròn số theo công thức tính tại Khoản 1 Điều 2 này) như sau:

a) Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 1.047.000 đồng/tháng.

b) Đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký Hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 1.009.000 đồng/tháng.

c) Đối với các chức danh còn lại: 926.000 đồng/tháng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn và thực hiện việc chi trả trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2011 theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Nguồn kinh phí điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc khi chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trong cùng huyện có giấy chuyển trợ cấp của Ủy ban nhân dân cấp xã; trong cùng tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Phòng Nội vụ cấp huyện; ra ngoài tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Sở Nội vụ; giấy chuyển trợ cấp phải kèm theo hồ sơ, quyết định khi nghỉ việc (trường hợp thất lạc phải có giấy xác nhận của cơ quan có

thẩm quyền cùng cấp) thì cấp sở tại nơi chuyển đến tiếp tục chi trả cho cán bộ chuyển đến. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trước ngày Nghị định số 23/2011/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì nơi đang chi trả tiếp tục chi trả cho đối tượng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 5 năm 2011.
2. Các chế độ quy định tại Thông tư liên tịch này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2011.

3. Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BNV-BTC ngày 26 tháng 4 năm 2010 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 5 năm 2010 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Nội vụ để phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH



Vũ Văn Ninh

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ



Trần Văn Tuấn

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng, các Ban Đảng ở Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- HĐND, UBND, SNV, STC các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Trang Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TL (BNV), VT (BTC).